PHILIPS

Màn hình LED

Signage Solutions

Philips Urban LED Series 6000

67HUL6583DP

Biển quảng cáo kỹ thuật số LED ngoài trời

Urban LED 6000 tiết kiệm năng lượng, mang lại độ sáng cực cao với độ rõ nét hình ảnh vượt trội. Hình ảnh tuyệt đỉnh cho biển quảng cáo, nhà thi đấu và sân bay. Với khả năng bảo trì phía trước và phía sau, biển quảng cáo phù hợp với nhiều kích thước tủ khác nhau.

Chất lượng hình ảnh vượt trội, đa dạng chức năng.

- Chế độ xem trực tiếp độ sáng cực cao
- Hình ảnh rõ nét như pha lê
- Nhiều kích thước tấm ghép
- Các tấm khác nhau để ghép vừa vặn
- Hiệu suất năng lượng cao
- Dễ dàng bảo trì phía trước và phía sau
- Được thiết kế để dùng ngoài trời

67HUL6583DP/00

Những nét chính

Chế độ xem trực tiếp độ sáng cực cao
Tạo ra tác động tối ưu với nội dung sắc nét, rõ ràng và sống động ở những vị trí sáng sủa. Philips Urban LED Series 6000 có độ sáng cao đảm bảo hiệu suất xem tối ưu ngay cả khi có ánh sáng mặt trời trực tiếp.

Hình ảnh rõ nét như pha lê
Thiết kế mặt nạ đổ bóng thích ứng cho các giải pháp NPP ngoài trời và các công nghệ cơ bản mang lại cho Philips Urban LED Series 6000 tỷ lệ tương phản cao và tốc độ làm mới cao chưa từng có, mang đến khả năng truyền tải mượt mà với độ tinh tế, đổ bóng và độ bão hòa màu sắc cao hơn.

Nhiều kích thước tấm ghép
Philips Urban LED Series 6000 được thiết kế để kết hợp nhiều loại tủ khác nhau để tạo ra kích thước hoàn hảo và cho phép nhiều tùy chọn ghép nối.

Các tấm khác nhau để ghép vừa vặn
Lựa chọn từ các tấm dây vàng hoặc dây đồng. Dòng dây vàng cung cấp màn hình dvLED sáng hơn, tỏa ít nhiệt hơn và độ bền lâu hơn.

Hiệu suất năng lượng cao
Tản nhiệt không chỉ cải thiện hiệu quả tản nhiệt mà còn giảm mức tiêu thụ điện năng, góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững.

Dễ bảo trì
Có thể bảo trì tất cả các mô-đun và thành phần từ phía trước và phía sau. Có thể mở khóa các mô-đun từ phía trước hoặc phía sau. Các thiết bị điện tử bên trong cũng dễ dàng tiếp cận để bảo dưỡng hoặc bảo trì. Có thể mở khóa mỗi mô-đun LED trong tủ bằng công cụ lục giác chữ T để có thể tháo mô-đun ra từ phía trước hoặc qua phía sau.

Được thiết kế để dùng ngoài trời
Xếp hạng IP66: chống bụi, chống nước và chống phun hơi muối.

Các thông số

Hình ảnh/Hiển thị
Độ sáng (nit): 10000 nit
Hiệu chỉnh (độ sáng/màu): Màu sắc và độ sáng
Phạm vi điều chỉnh nhiệt độ màu: 3000~10000 K
Tỉ lệ tương phản: 10000:1
Độ sâu bit (bit): ≥14
Tần số khung hình (Hz): 50 - 60
Tốc độ quét (dòng): 3
Tốc độ làm mới(Hz): 7680 (có báo cáo và chứng nhận CE)
Góc nhìn (°) Ngang/Dọc: 160/120

Công suất
Tiêu thụ (Điển hình): 252 W
Tiêu thụ điện tối đa (W): 900 W
Điện áp đầu vào: AC100~240V (50 & 60Hz)
BTU/M2 (BC): 2132,59
BTU/M2 (AC): 1706,07
Công suất tiêu thụ/M2 (W)(BC): 625
Công suất tiêu thụ/M2 (W)(AC): 500

Điều kiện vận hành
Phạm vi nhiệt độ (vận hành): -30~50 °C
Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -40~60 °C
Phạm vi độ ẩm (vận hành) [RH]: 10~90%
Phạm vi độ ẩm (bảo quản) [RH]: 10~70%
Môi trường hoạt động (trong nhà/ngoài trời): ngoài trời
Xếp hạng IP (trước/sau): IP66/65

Tủ
Diện tích tủ (m2): 1,44
Số điểm ảnh tủ (Điểm): 20736
Độ phân giải tủ (Rộng x Cao): 144x144 điểm ảnh
Đầu nối dữ liệu: Seetronic
Đầu nối nguồn: Seetronic
Nhãn hiệu thẻ nhận: Novastar
Trọng lượng (kg): 46,5±1
Kết cấu tủ: Biên dạng nhôm
Kích thước tủ (Rộng x Cao x Sâu tính bằng mm): 1200x1200
Kích thước tủ (inch): 67"

Mô-đun
Loại LED: SMD
Cấu tạo điểm ảnh: 1R1G1B
Độ phân giải mô-đun (điểm ảnh RxC): 48x36
Khoảng cách điểm ảnh (mm): 8,33
Kích thước mô-đun (Rộng x Cao tính bằng mm): 400x300
Trọng lượng (kg): 1,35~1,45kg
Số hiệu sản phẩm đèn LED: SMD2727
Tuổi thọ đèn LED (giờ, nửa độ sáng): 100.000

Những thông tin khác
Bảo hành: 36 tháng
Chứng nhận tuân thủ quy định: RoHS, EMC, FCC SDOC, Phần 15, Cấp A, ETL, LVD
Chứng nhận: TUV, ITS

© 2025 Tập đoàn Koninklijke Philips N.V.
Bản quyền đã được bảo hộ.

Các thông số có thể thay đổi mà không cần thông báo. Các nhãn hiệu thuộc sở hữu của tập đoàn Koninklijke Philips N.V. hoặc của các chủ sở hữu tương ứng.

Ngày phát hành
2025-08-14
Phiên bản: 4.4.1

EAN: 87 21038 10203 1

www.philips.com